

Số: 01/2019/QĐDS-ST

Ngày 31 tháng 01 năm 2019

*V/v yêu cầu tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự*

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Hương Giang

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2018/TLST-VDS ngày 15/10/2018 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 01/2018/QĐST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Đình D1, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Tổ B, khu phố N, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Đình L1, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Tổ B, khu phố N, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

2/ Bà Trần Thị S1, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Tổ M, ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

3/ Bà Trần Thị N, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Tổ H, khu phố N, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

4/ Ông Trần Đình L2, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Tổ B, khu phố N, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự, ông Trần Đình D1 trình bày:

Cha mẹ ông là Trần Đình D2, sinh năm 1928, mất năm 2001 và mẹ là Trần Thị S2, sinh năm 1930, mất năm 2014. Cha mẹ ông sinh được 05 người con là Trần Đình D1, Trần Thị S1, Trần Thị N, Trần Đình L1 và Trần Đình L2. Ngoài ra, cha mẹ ông không có con riêng hay con nuôi nào khác. Em trai ông là Trần Đình L2, từ khi sinh ra đến nay mọi việc ăn uống, sinh hoạt hàng ngày đều không tự chăm sóc được mà phải nhờ người khác chăm sóc. Ông L2 nằm ngòai một chỗ, không đi lại được. Không tự nhận thức được hành vi và lời nói của mình. Nay ông đang yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giải quyết chia di sản thừa kế. Để phục vụ cho việc giải quyết vụ án, ông yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài tuyên bố ông Trần Đình L2 bị mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị S1, bà Trần Thị N, ông Trần Đình L1 đều thống nhất với nội dung trình bày của ông Trần Đình D1. Ông D1 yêu cầu tuyên bố ông Trần Đình L2 bị mất năng lực hành vi dân sự thì bà S1, bà N và ông L1 cũng đồng ý và không có yêu cầu hay ý kiến gì.

Tại phiên họp:

- Các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Ông Trần Đình D2 (đã chết) và bà Trần Thị S2 (đã chết) là vợ chồng, sinh được 05 người con là Trần Đình D1, Trần Thị S1, Trần Thị N, Trần Đình L1 và Trần Đình L2. Tuy nhiên, ông Trần Đình L2 từ khi sinh ra cho đến nay mọi việc ăn uống, sinh hoạt hàng ngày không tự chăm sóc được mà phải nhờ người khác, nằm ngòai một chỗ không đi lại được, không nhận thức được hành vi. Để chứng minh cho yêu cầu của mình, ông D1 yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định đối với ông L2. Ngày 15/01/2019, Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa có kết luận số 31/KL-VPYTW kết luận:

Về y học: Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng/Bại não (F72-ICD.10).

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định ông Trần Đình L2 bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự được quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 22 Bộ luật dân sự 2015; Điều 361, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Chấp nhận đơn yêu cầu của ông D1, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Đình L2 mất năng lực hành vi dân sự.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài nhận định:

Cụ Trần Đình D2, sinh năm 1928, mất năm 2001 và cụ Trần Thị S2, sinh năm 1930, mất năm 2014 là vợ chồng, sinh được 05 người con là Trần Đình D1, Trần Thị S1, Trần Thị N, Trần Đình L1 và Trần Đình L2. Ngoài ra, hai cụ không có con riêng hay con nuôi nào khác. Điều này được các đương sự thừa nhận nên ông D1 có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông L2 bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông L2 hiện đang cư trú tại phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài theo quy định tại khoản 1 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 33 và điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, các đương sự đều thống nhất ông Trần Đình L2 từ khi sinh ra đến nay mọi việc ăn uống, sinh hoạt hàng ngày đều không tự chăm sóc cho bản thân được, nằm ngòai một chỗ không đi lại được nên phải có người khác chăm sóc, ông L2 cũng không tự nhận thức được hành vi và lời nói của mình. Mặt khác, trước yêu cầu của ông D1 thì bà S1, bà N và ông L1 đều thống nhất và không có ý kiến gì. Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 07/2018/QĐ-TCGD ngày 26/12/2018 đối với ông Trần Đình L2 gửi Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa thực hiện việc giám định ông L2 có mất năng lực hành vi dân sự không. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 31/KL-VPYTW ngày 15/01/2019 kết luận đối với ông Trần Đình L2 như sau: Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng/Bại não (F72-ICD.10) và đương sự không có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, việc ông Trần Đình D1 yêu cầu tuyên bố ông Trần Đình L2 mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên Tòa án được chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Đình D1 phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 22, Điều 64 Bộ luật dân sự 2015;
- Áp dụng khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 369, 370, 381, 383 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Ông Trần Đình L2, sinh năm 1975, cư trú tại tổ B, khu phố N, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước bị mất năng lực hành vi dân sự.

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Đình D1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000655 ngày 15/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài (nay là thành phố Đồng Xoài), tỉnh Bình Phước. Ông D1 đã nộp đủ lệ phí.

Ông Trần Đình D1, bà Trần Thị S1, bà Trần Thị N và ông Trần Đình L1 được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài được quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- CCTHADS TP Đồng Xoài;
- UBND pTân Đồng, TP.ĐX,BP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Phạm Thị Hương Giang